

BÀI: TRÁI CHÍN

A. Đọc – hiểu

I. Đọc thầm văn bản sau:

TRÁI CHÍN

(trích)

Xù xì da cóc
Mít chín trên cành
Dưa hấu chín xanh
Cà chua chín đỏ.
Chín như ngọn lửa
Là ốt chỉ thiên
Chín tựa than đen
Ô môi, bỏ kết.
Chín như son điểm
Đích thị quả hồng
Cô bạn thanh long
Chín màu hồng phấn.
Tàn nhang lấm chấm
Chín trái chuối tiêu
Trái cóc, trái điều
Chín màu cô úa
Mịn màng như lụa
Xoài chín thấy mê
Trái xa-pô-chê
Chín ra màu đất.

Đặng Hân

1. Khi chín, mít, dưa hấu, cà chua có đặc điểm gì?

2. Quả ốt, quả hồng, quả chuối tiêu khi chín được so sánh với những hình ảnh nào?

3. Nội dung bài thơ trên là gì?

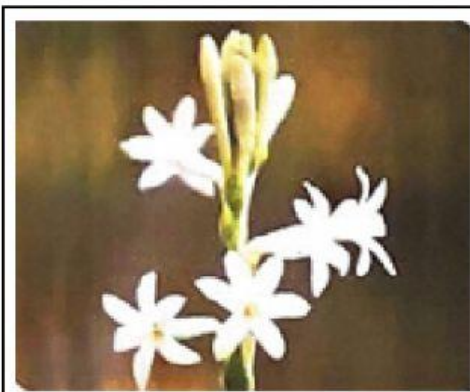
Tên gọi và màu sắc của các loại trái cây.

Màu sắc, hình dáng của một số loại trái cây khi chín.

Tên gọi và hương vị của một số loại trái cây.

4. Em thích khổ thơ nào? Vì sao?

5. Tìm từ ngữ chỉ màu sắc phù hợp với mỗi chỗ trống:



M: hoa huệ trắng tinh



hoa sen



hoa cúc



con sóc



con bò



con quạ

6. Thực hiện các yêu cầu dưới đây:

a. Đặt 1 - 2 câu có từ ngữ tìm được ở bài tập 3.

b. Chọn dấu chấm hoặc dấu chấm than phù hợp với mỗi ■ :

Ôi chao ■ Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao ■ Màu vàng trên lưng chú lấp lánh. Bốn cái cánh mỏng như giấy bóng. Cái đầu tròn và hai con mắt long lanh như thủy tinh ■ Thân hình chú nhỏ và thon vàng như màu vàng của nắng mùa thu ■ Chú đậu trên một cành lộc vừng ngả dài trên mặt hồ. Bốn cánh khẽ rung rung như đang còn phân vân.

Theo Nguyễn Thế Hội

c. Viết một câu sử dụng dấu chấm than thể hiện sự ngạc nhiên của em khi thấy một cảnh đẹp.

